

Số: /TTYT-TCHC

Thị xã Chũ, ngày tháng 6 năm 2025

V/v đề nghị báo giá dịch vụ

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi Luật sửa đổi Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu 2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ Y tế Ban hành “Hướng dẫn Quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài tại bệnh viện”;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn có nhu cầu thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ vệ sinh môi trường năm 2025-2027 phục vụ công tác chuyên môn của đơn vị. Chi tiết như sau:

A. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Ông Nông Công Dương.
 - Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính.
 - Số điện thoại: 0982.466.828
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc phòng Tổ chức hành chính thuộc Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, phường Chũ, thị xã Chũ, tỉnh Bắc Giang.

- Nhận qua email: ttyt_lucngan@bacgiang.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ ngày đăng tải báo giá trên Cổng thông tin đơn vị đến trước 16h 30 phút ngày 13 tháng 6 năm 2025;**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **90 ngày** kể từ ngày báo giá.

B. Nội dung yêu cầu báo giá:

Căn cứ Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ Y tế Ban hành “Hướng dẫn Quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài tại bệnh viện”, dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ vệ sinh môi trường là dịch vụ thuê ngoài nhằm đảm bảo hoạt động khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, dịch vụ thuê ngoài gồm: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ vệ sinh môi trường.

Chi tiết dịch vụ đề nghị báo giá như sau:

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chi tiết theo mô tả tại phụ lục đính kèm	Tháng	24
2	Thu gom, vận chuyển và xử lý (chôn lấp) chất thải rắn sinh hoạt	Chi tiết theo mô tả tại phụ lục đính kèm	Tấn	600
3	Vệ sinh môi trường khu vực ngoại cảnh và chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh xung quanh khuôn viên Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chi tiết theo mô tả tại phụ lục đính kèm	Tháng	24

III. DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐẦU THẦU:

Để đảm bảo gói thầu được thực hiện đúng tiến độ, Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn mời các Nhà thầu đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp dịch vụ tư vấn đầu thầu cho gói thầu nêu trên gửi báo giá dịch vụ (kèm theo hồ sơ năng lực) cho nội dung tư vấn như sau:

2.1. Gói thầu: Tư vấn thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT, dịch vụ tư vấn gồm các nội dung công việc như sau:

- a) Tư vấn thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT và lập báo cáo đánh giá E-HSDT bằng tiếng Việt cho gói thầu nêu trên.
- b) Trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, Nhà thầu sẽ thực hiện một số nhiệm vụ của Bên mời thầu khi được ủy quyền như sau: Trình phê duyệt E-HSMT; Phân công kiểm tra đối chiếu tài liệu của nhà thầu được mời thương thảo hợp đồng; Trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và một số nhiệm vụ khác (nếu có);
- c) Trong quá trình đấu thầu, tư vấn xử lý các tình huống phát sinh liên quan.

2.2. Gói thầu: Tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, dịch vụ tư vấn gồm các nội dung công việc như sau:

- a) Tư vấn thẩm định E-HSMT và thẩm định KQLCNT cho gói thầu nêu trên.
- b) Lập báo cáo thẩm định E-HSMT và lập báo cáo thẩm định KQLCNT cho gói thầu trên.
- c) Tư vấn xử lý kiến nghị và giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình đấu thầu.

2.3. Điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn đấu thầu:

- Đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp có ngành nghề kinh doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu (cụ thể: Mã ngành, nghề kinh doanh: 7020 – Chi tiết: Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu).

- Thành viên tham gia Tổ Chuyên gia đấu thầu, Tổ thẩm định đấu thầu phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và Luật đấu thầu năm 2023.

- Thành viên tham gia Tổ Chuyên gia đấu thầu phải có kinh nghiệm tư vấn đấu thầu tối thiểu 06 năm kinh nghiệm (*tính từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu hoặc chứng chỉ chuyên môn về đấu thầu*) và thực hiện tư vấn từ 03 gói thầu cung cấp dịch vụ thuê ngoài có tính chất tương tự nêu trên được tổ chức đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (*nhà thầu phải ghi rõ số thông báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu quốc gia để Chủ đầu tư kiểm tra*); Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ không được lựa chọn.

- Thành viên tham gia Tổ thẩm định đấu thầu đấu thầu phải có kinh nghiệm thực hiện tư vấn từ 03 gói thầu cung cấp dịch vụ thuê ngoài có tính chất tương tự nêu trên được tổ chức đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (*nhà thầu phải ghi rõ số thông báo mời thầu trên Hệ thống đấu thầu quốc gia để Chủ đầu tư kiểm tra*); Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ không được lựa chọn.

Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ có năng lực và kinh nghiệm quan tâm gửi chào giá để Đơn vị có căn cứ xem xét tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật. Hồ sơ báo giá gửi về Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn gồm:

- Hồ sơ pháp lý chứng minh Đơn vị cung cấp báo giá;
- Báo giá dịch vụ theo yêu cầu nêu trên (*kèm theo bảng phân tích chi phí dự kiến để cung cấp dịch vụ*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin đơn vị;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Sinh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn mời báo giá số /TTYT-TCHC ngày /6/2025 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn)

BÁO GIÁ DỊCH VỤ THUÊ NGOÀI

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn

Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị)....., có địa chỉ tại: Số điện thoại

Chúng tôi cam kết là đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập, được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ báo giá và các quy định của pháp luật có liên quan.

Căn cứ danh mục dịch đề nghị báo giá của Quý Cơ quan, Chúng tôi báo giá dịch vụ như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá VNĐ	Thành tiền VNĐ
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Chi tiết theo mô tả tại phụ lục đính kèm	Tháng	24		
2	Thu gom, vận chuyển và xử lý (chôn lấp) chất thải rắn sinh hoạt	Chi tiết theo mô tả tại phụ lục đính kèm	Tấn	600		
3	Vệ sinh môi trường khu vực ngoại cảnh và chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh xung quanh khuôn	Chi tiết theo mô tả tại phụ lục đính kèm	Tháng	24		

	viên Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn					
Tổng giá trị thành tiền						
<i>Bằng chữ:./.</i>						

Gửi kèm báo giá là:

1. Bản chụp Đăng ký kinh doanh của đơn vị và tài liệu chứng minh nhà thầu đủ điều kiện cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật (Đóng dấu treo của Công ty);
2. Báo giá này có hiệu lực tối đa 90 ngày kể từ ngày báo giá.

....., ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC YÊU CẦU DỊCH VỤ THUÊ NGOÀI

Thuộc dự toán mua sắm: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp và dịch vụ vệ sinh môi trường năm 2025-2027 phục vụ hoạt động chuyên môn của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng												
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	I. YÊU CẦU CHI TIẾT DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP TRỌN GÓI: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp, trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn bao gồm: Nhân viên làm sạch, thiết bị và dụng cụ làm sạch, bảo hộ, an toàn lao động, bảo hiểm cho công nhân, hóa chất làm sạch và bảo dưỡng, chi phí quản lý... Dịch vụ vệ sinh được cung cấp liên tục trong 24 tháng, đảm bảo 365 ngày/01 năm; 30 ngày/ 01 tháng; Chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu đầu ra của dịch vụ theo yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn. Dịch vụ cung cấp cho gói thầu phải đáp ứng đầy đủ như sau: 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA DỊCH VỤ a. Số lượng và vị trí làm việc của nhân sự - Số nhân công thực hiện trực tiếp: 19 người (trong đó có 18 nhân công lao động và 01 giám sát). - Chi tiết nhân sự như sau: <table><thead><tr><th>STT</th><th>Vị trí</th><th>Diện tích (m²)</th><th>ĐVT</th><th>Số lượng nhân viên vệ sinh</th><th>Thời gian làm việc</th></tr></thead><tbody><tr><td>1</td><td>Nhà 7 tầng bao gồm Khoa cấp cứu, Khoa sản, Khoa ngoại, Liên chuyên khoa, Khoa KSNK, Phẫu thuật gây</td><td>7350</td><td>Người</td><td>9</td><td>Khoa cấp cứu, khu vực phòng mổ bố trí người trực 24h/24h, các khoa còn lại mỗi</td></tr></tbody></table>	STT	Vị trí	Diện tích (m ²)	ĐVT	Số lượng nhân viên vệ sinh	Thời gian làm việc	1	Nhà 7 tầng bao gồm Khoa cấp cứu, Khoa sản, Khoa ngoại, Liên chuyên khoa, Khoa KSNK, Phẫu thuật gây	7350	Người	9	Khoa cấp cứu, khu vực phòng mổ bố trí người trực 24h/24h, các khoa còn lại mỗi	Tháng	24
STT	Vị trí	Diện tích (m ²)	ĐVT	Số lượng nhân viên vệ sinh	Thời gian làm việc											
1	Nhà 7 tầng bao gồm Khoa cấp cứu, Khoa sản, Khoa ngoại, Liên chuyên khoa, Khoa KSNK, Phẫu thuật gây	7350	Người	9	Khoa cấp cứu, khu vực phòng mổ bố trí người trực 24h/24h, các khoa còn lại mỗi											

			mê, hồi sức				khoa 1 người làm 8 giờ/ngày theo giờ hành chính		
		2	Nhà 3 tầng bao gồm Khoa đông y, Khoa nội	1900	người	2.5	8 giờ/ngày/người		
		3	Nhà 3 tầng bao gồm khoa thận lọc máu, khoa nhi	2200	người	2.5	8 giờ/ngày/người		
		4	Trung tâm y tế dự phòng	620	người	0.5	8 giờ/ngày/người		
		5	Nhà dinh dưỡng	1050	người	0.5			
		6	Nhà mổ	900	người	1	8 giờ/ngày/người		
		7	Xét nghiệm + chuẩn đoán hình ảnh	850	người	0.5	8 giờ/ngày/người		
		8	Ngoại cảnh , nhà đại thể và các khu vực còn lại		người	0.5			
		9	Quản lý chất lượng + hành chính	850	người	1	8 giờ/ngày/người		
		10	Giám sát		người	1	8 giờ/ngày/người		
			Tổng		người	19.0			

b. THỜI GIAN LÀM VIỆC:

+ Thời gian làm việc hàng ngày: 30 ngày/tháng (đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày, 26 ngày/tháng).

+ Sáng từ 06h đến 11h (làm từ 6h đến 9h, nghỉ giữa ca từ 9h đến 9h30 và làm tiếp từ 9h30 đến 11h).

+ Chiều từ 13h30 đến 17h (làm từ 13h30 đến 15h30, nghỉ giữa ca từ 15h30 đến 16h và làm tiếp từ 16h đến 17h).

+ Giờ làm việc có thể linh động theo giờ làm việc mùa đông và mùa hè của bệnh viện.

+ Số lượng nhân công lao động: Từ thứ 2 đến 6 làm 100% số lượng nhân công. Riêng thứ 7 và chủ nhật làm 50% số lượng nhân công.

* Lưu ý: Thời gian có thể linh hoạt tùy theo yêu cầu của từng công việc cụ thể và theo sự phân công trực tiếp của Giám sát.

2. YÊU CẦU VỀ KẾ HOẠCH CÔNG VIỆC:

Làm sạch trọn gói theo quy trình các khu vực sau:

- Khu vực sảnh, hành lang công cộng.
- Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa.
- Làm sạch cầu thang bộ các tòa nhà.
- Làm sạch khu vệ sinh trong và ngoài các tòa nhà.
- Khu vực bên trong các phòng chức năng.
- Khu vực bên trong các phòng chuyên môn.
- Khu vực bên trong các buồng bệnh.
- Khu vực các khoa phẫu thuật, hồi sức cấp cứu...

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
I. KHU VỰC SẢNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG				

A. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa, phòng				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt thấp dưới 03m			X
3	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
4	Lau kính hành lang thấp dưới 3m		X	
5	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác đèn		X	
6	Lau lan can hành lang		X	
7	Lau ghế chờ ngoài hành lang	X		
8	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
11	Lau bằng cây lau khô	X		
12	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
13	Thường xuyên kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
14	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/3 tháng		
B. làm sạch cầu thang bộ				

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, quạt thấp dưới 03m			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
5	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn cầu thang	X		
6	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X	
7	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
8	Lau bằng cây lau khô	X		
9	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
10	Thay túi đựng nilon và khử mùi	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
C. Khu vực nhà vệ sinh, nhà đại thể, nhà quản lý rác...				
1	Quét mạng nhện		X	

	2	Lau trần		X	
	3	Làm sạch kết nước			X
	4	Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh lavabo, bệ	X		
	5	Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		X	
	6	Lau khô các đồ đạc thiết bị sau khi làm sạch	X		
	7	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
	8	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	X		
	9	Thường xuyên kiểm tra dòi nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh	X		
	10	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X		
	11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01lần/3 tháng		
	12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
	II. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG: (Khu vực phòng Hành chính, phòng Trưởng khoa, phòng ĐD Trưởng, phòng họp, phòng hội trường, và các phòng chức năng khác)				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	
1	Quét mạng nhện		X		
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt thấp dưới 03m			X	
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy	X			

			thông báo (nếu có)					
	4	Làm sạch bồn rửa tay	X					
	5	Làm sạch nhà vệ sinh	X					
	6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	X					
	7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X					
	8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X				
	9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X					
	10	Lau lan can hành lang	X					
	11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X					
	12	Lau bằng cây lau khô	X					
	13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X					
	14	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X					
	15	Khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X					
	16	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/3 tháng					
	17	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X					
	III. BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG CHUYÊN MÔN như (Khoa Khám bệnh, khoa Hồi sức cấp cứu, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm...)							
	1	Quét mạng nhện		X				

	2	Lau đèn chiếu sáng, quạt thấp dưới 03m			X
	3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
	4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
	5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
	6	Lau hệ thống kinh hành lang thấp dưới 03m		X	
	7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
	8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
	9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
	10	Lau lan can hành lang	X		
	11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
	12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
	13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
	14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
	15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
	16	Khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
	17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
	18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		

IV. BÊN TRONG CÁC PHÒNG BUỒNG BỆNH				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt thấp dưới 03m			X
3	Làm sạch bồn rửa tay	X		
4	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
5	Làm sạch giường bệnh nhân	X		
6	Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		

		16	Khử mùi nếu có	X		
		17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01lần/ 3 tháng		
		V. BÊN TRONG CÁC KHU VỰC PHẪU THUẬT, HỒI SỨC CẤP CỨU				
		STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
		1	Quét mạng nhện		X	
		2	Lau đèn chiếu sáng, quạt thấp dưới 03m		X	
		3	Làm sạch các vết tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
		4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
		5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
		6	Lau hệ thống kinh hành lang thấp dưới 03m		X	
		7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
		8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
		9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
		10	Lau lan can hành lang	X		
		11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
		12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
		13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		

- Chi tiết bố trí nhân sự và vị trí làm việc được thực hiện khi thương thảo hợp đồng. Nhà thầu phải cam kết bố trí đúng và đầy đủ nhân sự tại các vị trí làm việc ngay khi hợp đồng có hiệu lực. Trước khi hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu phải lập danh sách trích ngang nhân sự huy động cho gói thầu đề Chủ đầu tư quản lý và giám sát việc thực hiện nghĩa vụ của nhà thầu. Trường hợp sau khi hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu không huy động nhân sự đúng theo cam kết, Chủ đầu tư sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng và xử lý Nhà thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

4. Chất lượng đầu ra của dịch vụ

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung của vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.

		1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.		
		2. Nhà vệ sinh			
		2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn		
		2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn		
		2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung của vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn		
		2.4. Bảng kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn		
		2.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn		
		2.6. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn		
		2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn		
		2.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước		
		2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn		
		2.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có		

			bụi và vết bẩn		
		2.11. Thiết bị xả nước	- Cần gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.		
		2.12. Phòng tắm: 2.12.1. Thiết bị vòi tắm 2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước 2.12.3. Tường phòng tắm	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước		
		2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn		
		2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn		
		2.15. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được thay túi rác hàng ngày. - Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.		
		3. Thang máy			
		3.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn		

		3.2. Góc thang và đèn	Không có bụi		
		3.3. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn		
		4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật			
		4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn		
		4.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.		
		4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	- Không có bụi,vết bẩn, mạng nhện - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn		
		4.4. Kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn		
		4.5. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn		
		4.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn		
		4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Không có bụi và vết bẩn		
		5.8.Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được rửa thường xuyên. - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.		
		5. Trần nhà			
		5.1. Thiết bị chiếu sáng	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện		

		5.2. Lỗ thông hơi	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện		
		5.3. Tầm trần/quạt trần	Không có bụi, mạng nhện		
		5.4. Ống dẫn	Không có bụi		
		6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẫu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.		
		7. Mặt tiền bên ngoài			
		7.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được		
		7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được		
		8. Mái nhà			
		8.1. Bề mặt mái nhà	Không có cát, rác, mảnh vụn		
		8.2. Lối thoát nước mưa	Không có cát, rác, mảnh vụn		
		8.3. Rãnh nước	Không có cát, rác, mảnh vụn		
		9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	Không có cát, rác, mảnh vụn		
		10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không có lá và cành khô		
		11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác		
		12. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường		

			- Không có mùi hôi		
		13. Thùng rác công cộng.	- Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng		
5. Yêu cầu về quy trình vệ sinh môi trường cơ sở y tế và quản lý chất thải					
Nhà thầu thuyết minh đầy đủ các quy trình vệ sinh đảm bảo tuân thủ các bước và nội dung theo những quy định dưới đây:					
- Quy trình vệ sinh thực hiện theo Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt các Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).					
- Vệ sinh khu phẫu thuật, giải phẫu theo Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt khu phẫu thuật.					
- Quản lý chất thải y tế thực hiện theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;					
- Trong thời gian cung cấp dịch vụ, nếu các cơ quan ban hành văn bản mới quy định, hướng dẫn các quy trình nêu trên, nhà thầu đảm bảo thực hiện theo các quy định, hướng dẫn tại văn bản mới.					
6. Các điều kiện về nhân lực dự phòng, vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy và an toàn lao động, nhà thầu phải có cam kết đầy đủ các nội dung sau:					
Nhà thầu phải cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung như sau:					
- Đáp ứng đủ nhân lực đồng thời có nhân lực dự phòng, có thể bổ sung trong trường hợp Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn có yêu cầu huy động để đảm bảo vệ sinh bệnh viện trong các trường hợp khẩn cấp, mùa dịch bệnh...					
- Trang bị bảo hộ lao động và an toàn lao động cho nhân viên vệ sinh.					

		- Cung cấp đủ dụng cụ, máy móc, thiết bị, hóa chất theo đúng chủng loại khi sử dụng không gây hỏng, bào mòn cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn và không gây ô nhiễm môi trường, nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ khi được lựa chọn. - Tất cả các nhân viên vệ sinh đáp ứng: + Thực hiện nội quy, quy định của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn về thường trực, quản lý lao động; quy định của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế. + Được huấn luyện đào tạo về công tác vệ sinh bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. + Biết rõ phân vùng làm việc của mình: Biết rõ nguy cơ, quy định vệ sinh theo từng vùng được phân công. + Thực hành đúng thao tác vệ sinh môi trường từ khâu chuẩn bị đủ, đúng dụng cụ vệ sinh, pha đúng dung dịch và nồng độ dung dịch làm vệ sinh khử khuẩn, kỹ thuật lau, quét đúng, tránh làm ô nhiễm và không sạch khi vệ sinh môi trường. + Phân loại và thu gom chất thải đúng theo quy định. + Mang đầy đủ và đúng các trang phục phòng hộ cá nhân trong suốt quá trình làm việc và phải thay trang phục, vệ sinh thân thể trước khi ra về. + Không hút thuốc lá. + Không sử dụng ma túy, chất kích thích, rượu, bia, và các chất cấm khác theo quy định của pháp luật. + Không chơi cờ bạc dưới mọi hình thức. + Không môi giới xin giấy chuyển viện, giấy khám sức khỏe, giấy nghỉ ốm.... - Các thiết bị, dụng cụ phải hoạt động tốt, còn khấu hao, hóa chất khử khuẩn phải được cấp phép lưu hành theo quy định của Bộ Y tế và còn hạn sử dụng. - Công tác vệ sinh phải thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý dưới sự giám sát của nhà thầu và Đại diện Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn. - Chịu phạt theo tỷ lệ trên khoa khi có xác nhận của Khoa đó là không hoàn thành	
--	--	--	--

		nhiệm vụ. Chịu trách nhiệm trước Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn về bất cứ rủi ro, mất mát nào gây ra cho Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn do nhân viên của nhà cung cấp dịch vụ gây ra. - Nếu để xảy ra sự cố về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng với Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn do lỗi của nhà thầu, nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về các sự việc xảy ra. - Thực hiện công việc quét dọn, lau chùi, làm vệ sinh toàn Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, theo đúng thời gian chào tại E-HSDT và theo đúng quy trình yêu cầu, đảm bảo sạch 24/24 giờ. Nếu để xảy ra sự cố, vi phạm pháp luật do lỗi của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng với Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, làm ảnh hưởng đến uy tín của Chủ đầu tư thì phải bồi thường cho Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn: 100% giá trị thiệt hại.		
2	Thu gom, vận chuyển và xử lý (chôn lấp) chất thải rắn sinh hoạt	Dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý (chôn lấp) chất thải rắn sinh hoạt tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn phải đáp ứng các yêu cầu và điều kiện như sau: - Dịch vụ cung cấp phải đảm bảo đáp ứng các quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quy định của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; - Thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn đảm bảo đúng thời gian quy định, không quá 02 ngày/lần. - Thu gom toàn bộ khối lượng chất thải tại thời điểm thu gom. - Đảm bảo vệ sinh, cảnh quan môi trường trong khuôn viên Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn và các đại điểm thu gom khác. - Địa điểm thu gom và địa điểm xử lý chất thải: Thu gom tại nơi tập trung rác thải rắn sinh hoạt của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn; Xử lý theo phương pháp chôn lấp tại Khu xử lý rác thải tập trung của huyện Lục Ngạn. - Việc vận chuyển rác sinh hoạt từ nơi thu gom đến nơi xử lý phải được thực hiện bằng xe chuyên dụng, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường xung quanh; Tránh vận chuyển chất thải qua khu vực đông người; Khi thu gom, vận chuyển chất thải phải chú ý không để chất thải rơi vãi, thu gom, xử lý đúng nơi quy định. Không để chất thải dạng lỏng	Tán	600

		chảy trên đường vận chuyển.		
3	Vệ sinh môi trường khu vực ngoại cảnh và chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh xung quanh khuôn viên Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn	Dịch vụ vệ sinh môi trường khu vực ngoại cảnh và chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh xung quanh khuôn viên Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn phải đáp ứng các nội dung công việc và yêu cầu như sau: a. Số nhân công trực tiếp: 02 người; b. Thời gian làm việc: + Thời gian làm việc hàng ngày: 30 ngày/tháng (đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày, 26 ngày/tháng). Sáng từ 06h đến 11h (làm từ 6h đến 9h, nghỉ giữa ca từ 9h đến 9h30 và làm tiếp từ 9h30 đến 11h). Chiều từ 13h30 đến 17h (làm từ 13h30 đến 15h30, nghỉ giữa ca từ 15h30 đến 16h và làm tiếp từ 16h đến 17h). + Giờ làm việc có thể linh động theo giờ làm việc mùa đông và mùa hè của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn. - Số lượng nhân công lao động: Từ thứ 2 đến thứ 6 làm 100% số lượng nhân công. Riêng thứ 7 và chủ nhật làm 50% số lượng nhân công. <i>* Lưu ý: Thời gian có thể linh hoạt tùy theo yêu cầu của từng công việc cụ thể và theo sự phân công trực tiếp của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn.</i> c. Nội dung chi tiết công việc: - Làm cỏ vườn hoa cây cảnh toàn bộ khu vực khuôn viên Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, cắt tỉa cây cảnh định kỳ đảm bảo mỹ quan cho Trung tâm; - Quét toàn bộ khuôn viên, lối đi xung quanh từng tòa nhà (Từ mái hiên các tòa nhà trở ra); khu vực nhà Đại thể; hành lang; ngoại cảnh Trung tâm: không để rác nổi và cành lá cây. - Khơi thông cống rãnh trong khuôn viên Trung tâm: cống rãnh không có rác, không có bùn . - Thu gom, làm sạch rác các selo, máng, mái trên nóc các tòa nhà tránh tình trạng ngập	Tháng	24

		úng. - Vệ sinh bồn cây cảnh (nếu có): Không có rác nổi trong bồn cây cảnh - Làm sạch thùng rác công cộng: Thùng rác không bẩn và luôn luôn có túi nilon đựng rác - Thu gom và vận chuyển rác thải đến quy định: Không để rác thải đầy rơi vãi trên đường, thùng, xe thu gom không bị thùng chảy nước.		
--	--	--	--	--